

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA DI SẢN VĂN HÓA

PHẠM THỊ TRUYỀN

TÌM HIỂU SƯU TẬP RỐI NƯỚC DÂN GIAN
TRUNG BÀY TẠI BẢO TÀNG DÂN TỘC HỌC
VIỆT NAM

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TÀNG HỌC
Mã số: 52 32 03 05

Người hướng dẫn khoa học: Th.S HOÀNG THANH MAI

HÀ NỘI - 2015

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành được khóa luận tốt nghiệp, bản thân em đã cố gắng nỗ lực thực hiện hết mình, tuy nhiên không thể thiếu sự hướng dẫn và hỗ trợ của các thầy cô giáo và các cô chú cán bộ Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.

Trước hết em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc của mình đến ThS Hoàng Thanh Mai đã luôn quan tâm, hướng dẫn em một cách tận tình trong suốt quá trình thực hiện khóa luận.

Em cũng xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trong khoa Di sản Văn hóa đã cho em những kiến thức quý báu trong suốt thời gian em học tập tại trường.

Là công trình nghiên cứu khoa học đầu tay nên khóa luận không tránh khỏi những sai sót. Em kính mong nhận được sự góp ý của các thầy cô giáo để khóa luận của mình được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, tháng 5 năm 2015

Sinh viên thực hiện

Phạm Thị Truyền

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1.Lí do chọn đề tài.....	1
2.Mục đích nghiên cứu.....	2
3.Đối tượng nghiên cứu.....	2
4.Phạm vi nghiên cứu.....	2
5.Phương pháp nghiên cứu.....	3
6.Bố cục đề tài.....	3
CHƯƠNG 1. BẢO TÀNG DÂN TỘC HỌC VÀ CÔNG TÁC XÂY	
DỰNG SƯU TẬP HIỆN VẬT BẢO TÀNG	4
1.1Khái quát chung về Bảo tàng Dân tộc học.....	4
1.1.1Sự hình thành và phát triển của Bảo tàng Dân tộc học.....	4
1.1.2Đặc trưng và chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng Dân tộc học.....	8
1.2Khái quát về nội dung trưng bày ở Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.....	10
1.3Một số khái niệm có liên quan.....	12
1.3.1Khái niệm sưu tập và sưu tập hiện vật Bảo tàng.....	12
1.3.2Tiêu chí hình thành sưu tập hiện vật Bảo tàng.....	16
1.3.3Nguyên tắc hình thành sưu tập hiện vật Bảo tàng.....	17
1.3.4Các bước tiến hành sưu tập hiện vật Bảo tàng.....	18
1.3.4.1 Xác định tên sưu tập.....	18
1.3.4.2 Tiến hành chọn hiện vật có thuộc tính chung đã được xác định bởi tên sưu tập.....	18
1.3.4.3 Hoàn thiện hồ sơ đối với hiện vật thuộc sưu tập.....	19
1.3.4.4 Nghiên cứu, thẩm định và bổ sung thông tin nhằm làm phong phú cho nội dung từng hiện vật.....	19
1.3.4.5 Lập sổ sưu tập.....	20
CHƯƠNG 2. SƯU TẬP RỜI NƯỚC DÂN GIAN TRUNG BÀY TẠI	
BẢO TÀNG DÂN TỘC HỌC VIỆT NAM	22
2.1 Lịch sử, nguồn gốc của sưu tập.....	22

2.2 Tổng quan và phân loại sưu tập	24
2.2.1 Thống kê số lượng hiện vật trong sưu tập	24
2.2.2 Phân loại sưu tập	25
2.2.2.1 Sưu tập các tài liệu viết.....	28
2.2.2.2 Sưu tập các hiện vật khối.....	28
2.3 Nội dung của sưu tập	29
2.4 Giá trị của sưu tập	51
2.4.1 Giá trị lịch sử.....	51
2.4.2 Giá trị văn hóa.....	54
2.4.3 Giá trị giáo dục.....	57
CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP NHẪM BẢO QUẢN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ	
SƯU TẬP HIỆN VẬT TẠI BẢO TÀNG DÂN TỘC HỌC VIỆT NAM.....	60
3.1 Thực trạng của sưu tập	60
3.1.1 Thực trạng công tác sưu tầm nghiên cứu, quản lý và kiện toàn sưu tập...	60
3.1.2 Thực trạng công tác kiểm kê và bảo quản sưu tập.....	62
3.1.3 Thực trạng công tác phát huy giá trị sưu tập	65
3.2 Một số giải pháp về bảo quản và phát huy giá trị sưu tập Rời nước dân gian tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam	66
3.2.1 Tiếp tục công tác nghiên cứu, kiện toàn sưu tập	66
3.2.2 Tăng cường quản lý và bảo quản sưu tập.....	70
3.2.3 Không ngừng phát huy giá trị của sưu tập	73
KẾT LUẬN.....	77
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	79
PHỤ LỤC.....	81

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam rất phong phú và đa dạng. Đó là nguồn tri thức được tích lũy từ bao đời nay của các dân tộc. Vấn đề đặt ra là các nguồn tri thức này đã được sử dụng như thế nào để phục vụ cuộc sống đương đại của các cộng đồng là chủ nhân tri thức nói riêng và của mọi người nói chung.

Hiện nay Việt Nam có gần 130 Bảo tàng, khá đa dạng về loại hình. Các Bảo tàng mang tính tổng hợp, giới thiệu về tự nhiên, lịch sử và cư dân địa phương. Có nhiều Bảo tàng chuyên ngành như: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam, Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bảo tàng Địa chất Việt Nam, Bảo tàng Hải Dương học Việt Nam, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam,... Bảo tàng là một thiết chế văn hóa, “là ngôi nhà cất giữ những báu vật của loài người. Nó lưu giữ ký ức của các dân tộc, các nền văn hóa, những ước mơ và hi vọng của con người trên thế giới”. Có thể khẳng định bảo tàng giữ một vị trí, vai trò to lớn trong giáo dục văn hóa và phát huy sự sáng tạo của con người. Thông qua các khâu công tác nghiệp vụ của Bảo tàng, đặc biệt là hoạt động trưng bày, công chúng có được những nhận thức trực tiếp, sống động về lịch sử tự nhiên hay lịch sử xã hội.

Trong chính sách đa dạng hóa các hoạt động của mình, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam đặc biệt quan tâm đến việc phát huy các di sản dân gian từ làng xã, từ các cộng đồng chủ thể văn hóa. Bảo tàng hướng các hoạt động tới mục đích “cộng đồng tự bảo tồn”, tạo nên những di sản sống. Cách tiếp cận của Bảo tàng là tôn trọng truyền thống, tạo điều kiện cho chính những chủ thể văn hóa tự giới thiệu về mình và những giá trị truyền thống của họ.

Múa rối nước là một di sản văn hóa độc đáo của người Việt, là sản phẩm của những người nông dân lúa nước châu thổ Bắc Bộ. Trong truyền thống, các phường rối chủ yếu hoạt động vào các dịp lễ hội của địa phương.

Một thời gian dài trong chiến tranh và cả sau đó, với nhiều nguyên nhân khác nhau, đa số các phường rối nước dân gian đã ngừng hoạt động hoặc bị tan rã. Di sản văn hóa này và các tri thức dân gian liên quan có nguy cơ bị mai một.

Là một cán bộ bảo tàng trong tương lai, lại có mong muốn tìm hiểu về Rối nước dân gian, phần trưng bày về Rối nước dân gian ở Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam đã thực sự hấp dẫn em nghiên cứu vấn đề này dưới góc độ Bảo tàng học. Cho nên, em đã mạnh dạn chọn đề tài: ***“Tìm hiểu sưu tập Rối nước dân gian trưng bày tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam”*** làm khóa luận tốt nghiệp của mình.

2. Mục đích nghiên cứu

- Khái quát về Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam và công tác xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng.
- Giới thiệu nội dung chủ yếu của sưu tập “Rối nước dân gian” tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.
- Xác định những giá trị lịch sử, văn hóa, giáo dục của sưu tập giới thiệu đến công chúng.
- Đưa ra những nhận xét về ưu điểm và những hạn chế về nội dung và tài liệu hiện vật trưng bày về Rối nước dân gian. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác bảo quản và phát huy giá trị của sưu tập Rối nước dân gian tại bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.

3. Đối tượng nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài là sưu tập Rối nước dân gian tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.

4. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: trưng bày về Rối nước dân gian tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.
- Phạm vi thời gian: từ năm 2000 đến nay.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Vận dụng phương pháp luận khoa học chủ nghĩa Mác – Lê nin; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, Dân tộc và Bảo tàng.

- Sử dụng phương pháp nghiên cứu của các bộ môn khoa học có liên quan, cần thiết cho quá trình triển khai đề tài: Bảo tàng học, Dân tộc học, Văn hóa học,...

- Phương pháp phân tích, đánh giá và tổng hợp các thông tin phục vụ cho đề tài khóa luận tốt nghiệp.

6. Bố cục đề tài

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, khóa luận được chia làm 3 chương:

Chương 1: Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam và công tác xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng

Chương 2: Sưu tập Rối nước dân gian trưng bày tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam

Chương 3: Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác bảo quản và phát huy giá trị của sưu tập Rối nước dân gian tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, *Các công trình nghiên cứu của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam*, tập 7, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Báo Giải phóng Pháp ngày 7/3/1984.
3. Báo Tiền Phong số 15 ngày 10-16/1/1984, Hội sân khấu Việt Nam đến Tây Âu của Châu Lan Hương.
4. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, *Sưu tập Hiện vật Bảo tàng*, Nxb Văn hóa thông tin, 1994.
5. “*Các sự kiện văn hóa văn nghệ năm 2005*”, Gia đình và xã hội, 2005.
6. *Sự nghiệp Bảo tàng nước Nga*, Cục Di sản văn hóa, 2006, bản dịch.
7. Lý Khắc Cung (2006), *Nghệ thuật múa rối nước*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
8. Hà Nguyễn, *Sinh hoạt nghệ thuật dân gian Hà Nội*, tạp chí Thông tin – truyền thông, 2010.
9. Nguyễn Huy Hồng (1996), *Rối nước Việt Nam*, Nxb Sân khấu.
10. Nguyễn Huy Hồng (1977), *Nghệ thuật múa rối nước Thái Bình*, Ty Thông tin – Văn hóa Thái Bình.
11. Nguyễn Huy Hồng (2005), *Lịch sử nghệ thuật múa rối Việt Nam*, Nxb Sân khấu, Hà Nội.
12. Nguyễn Văn Huy (2000), *Liên hoan quốc tế về múa rối tại Hà Nội*, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Hà Nội.
13. PGS. TS Nguyễn Thị Huệ, *Cơ sở Bảo tàng học*, Nxb Đại học Quốc gia, 2008.
14. PGS. TS Nguyễn Thị Huệ, *Nghiên cứu nguồn sử liệu Hiện vật bảo tàng*, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2002.
15. Luật Di sản văn hóa 2001.
16. Hữu Ngọc, Lady Borton, *Rối nước = Water puppet*, Nxb Thế giới, 2006.
17. Doãn Phương (2000) “*Khi chủ thể văn hóa được đề cao...*”, Thể thao văn hóa.
18. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, *Cơ sở Bảo tàng học*, 1990, tập 1.

19. Timothy Ambrose và Crispin Daine, *Cơ sở Bảo tàng*, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam dịch và xuất bản, 2000.
20. Tô Sanh, *Nghệ thuật múa rối nước*, Nxb Văn hóa, 1976.
21. UBND xã Đông Các (2005), *Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Đông Các 1930 – 2000*, Ban chấp hành Đảng bộ xã Đông Các.